

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (gọi chung là quản lý chất lượng công trình xây dựng) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Những nội dung khác liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện).

3. Các phòng: Quản lý đô thị, Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (gọi chung là Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện).

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng của Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện đảm bảo nguyên tắc thống nhất, không trái với các quy định của pháp luật hiện hành, tránh chồng chéo, không bỏ sót đối tượng quản lý.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm a khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP: Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác.

2. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm b khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP: Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trừ các công trình giao thông do Sở Xây dựng quản lý, các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp, các công trình được phân cấp cho UBND cấp huyện.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm c khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP: Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Sở Công Thương chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh theo điểm d khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP: Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh quản lý.

5. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm quản lý chất lượng công trình thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp.

6. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn cấp huyện theo phân cấp quản lý công trình: Công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công từ cấp III trở xuống do UBND cấp huyện quyết định đầu tư, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp do UBND cấp huyện quản lý đầu tư và công trình xây dựng UBND cấp huyện cấp phép xây dựng.

Điều 5. Trách nhiệm các cơ quan chuyên môn về xây dựng

1. Trách nhiệm Sở Xây dựng

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh:

a) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình và an toàn thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn UBND cấp huyện, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình và an toàn thi công xây dựng công trình.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp, UBND cấp huyện kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

d) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và quản lý chất lượng công trình chuyên ngành trên địa bàn, kể cả các công trình phân cấp cho UBND cấp huyện.

đ) Thường xuyên theo dõi quá trình triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với các vi phạm về chất lượng công trình.

e) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý.

g) Hướng dẫn việc đăng ký thông tin năng lực hoạt động của các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh trên trang thông tin điện tử do Sở quản lý.

h) Báo cáo UBND tỉnh định kỳ, đột xuất về việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng và tình hình chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn.

i) Giúp UBND tỉnh tổng hợp và báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng trên địa bàn định kỳ hàng năm và đột xuất; báo cáo danh sách các nhà thầu vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình và an toàn thi công xây dựng công trình khi tham gia các hoạt động xây dựng trên địa bàn.

2. Trách nhiệm của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương)

a) Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng được phân công, phân cấp tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4 Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình chuyên ngành và chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn UBND cấp huyện, các tổ chức và cá nhân tham gia xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP theo thẩm quyền.

đ) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình chuyên ngành trên địa bàn, kể cả các công trình phân cấp cho UBND cấp huyện.

e) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng chuyên ngành do Sở quản lý.

g) Thường xuyên theo dõi quá trình triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với các vi phạm về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

h) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hàng năm, đột xuất việc tuân thủ theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, tình hình chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng.

3. Trách nhiệm Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

a) Giúp UBND tỉnh quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

b) Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn quản lý thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình.

c) Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tuân thủ quy định về chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý.

d) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh quản lý.

đ) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hàng năm, đột xuất việc tuân thủ theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng trong phạm vi quản lý.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng theo phân công, phân cấp tại khoản 6 Điều 4 Quy định này đối với các công trình xây dựng trên địa bàn, trừ các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

b) Hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

c) Chỉ đạo kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn khi được yêu cầu.

đ) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các loại công trình xây dựng do cấp huyện quản lý.

e) Thường xuyên theo dõi quá trình triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với các vi phạm về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

g) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hàng năm, đột xuất việc tuân thủ theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, tình hình chất lượng công trình xây dựng, tình hình sự cố về xây dựng.

Điều 6. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh:

a) Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

b) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình sử dụng vốn đầu tư công.

c) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng ngoài các công trình đã nêu tại điểm b khoản 1 Điều này.

2. UBND cấp huyện:

a) Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP được phân cấp tại khoản 6 Điều 4 Quy định này.

b) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình sử dụng vốn khác thuộc danh mục công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đã được Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện thẩm định thiết kế.

c) Báo cáo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng về Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để theo dõi tổng hợp.

Điều 7. Thẩm quyền giải quyết sự cố công trình xây dựng

1. UBND tỉnh chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ các sự cố công trình xây dựng đã phân cấp cho UBND cấp huyện giải quyết.

2. UBND cấp huyện chủ trì giải quyết sự cố cấp III, đối với các công trình cụ thể như sau:

a) Công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công từ cấp III trở xuống do UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư, Cụm công nghiệp do UBND cấp huyện quản lý hoặc được UBND tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư.

b) Công trình xây dựng sử dụng vốn khác từ cấp III trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn cấp huyện (trừ các công trình xây dựng trong các khu công nghiệp tỉnh).

Điều 8. Thẩm quyền giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng

1. Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh giúp UBND tỉnh tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo thẩm quyền phân cấp quản lý (kể cả các công trình xây dựng trong các khu công nghiệp) trừ các công trình xây dựng thuộc UBND cấp huyện.

2. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện giúp UBND cấp huyện tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo thẩm quyền giải quyết sự cố công trình xây dựng của UBND cấp huyện. Trường hợp cần thiết cơ quan chủ trì tổ chức giám định nguyên nhân sự cố có thể mời Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, chuyên gia để tư vấn.

3. Nội dung thực hiện giám định nguyên nhân sự cố theo quy định tại khoản 3 Điều 46 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

Điều 9. Chế độ báo cáo

1. Sở Xây dựng giúp UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng theo thời gian quy định tại Quy định này và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm gửi báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi báo cáo định kỳ, hàng năm về nội dung quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng theo thời gian quy định tại Quy định này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, XỬ LÝ CHUYÊN TIẾP

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện; cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này đến UBND cấp xã.

3. UBND cấp xã có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện đúng theo quy định pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng đến tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và Nhân dân trên địa bàn cấp xã.

b) Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và phát hiện công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ hoặc các công trình lân cận, liền kề công trình đang xây dựng có dấu hiệu không đảm bảo an toàn cho người sử dụng hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố sập đổ, phải có biện pháp tổ chức di dời người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm đồng thời báo cáo, đề xuất hướng xử lý với UBND cấp huyện.

Điều 11. Xử lý chuyển tiếp

1. Công trình xây dựng khởi công trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND và Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND đến khi hoàn thành công trình.

2. Công trình xây dựng khởi công từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.